

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN BÌNH THẠNH  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 387/2022/QĐST-HNGĐ

Bình Thạnh, ngày 25 tháng 03 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 0407/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 03 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Bà B.T.L.A; Địa chỉ: DT, TA, DT, Tỉnh Q; Tạm trú: Căn L1-17.11 X đường D, Phường Y, Quận B, TP.H.

Bị đơn: Ông N.V.T; Địa chỉ: Tổ A, Khu B, CP, TP.C, tỉnh Q; Tạm trú: Căn L1-17.11 X đường D, Phường Y, Quận B, TP.HCM.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17/03/2022,

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 03 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Nguyên đơn: Bà B.T.L.A; Địa chỉ: DT, TA, DT, Tỉnh Q; Tạm trú: Căn L1-17.11 X đường D, Phường Y, Quận B, TP.H.

Bị đơn: Ông N.V.T; Địa chỉ: Tổ A, Khu B, CP, TP.C, tỉnh Q; Tạm trú: Căn L1-17.11 X đường D, Phường Y, Quận B, TP.H.

Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà B.T.L.A, sinh năm 1974 và ông N.V.T, sinh năm 1971 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai bên thống nhất giao con chung là N.B.B.L, sinh ngày 17/02/2008 cho bà L.A trực tiếp nuôi dưỡng và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Ông T được quyền thăm nom chăm sóc giáo dục con chung, vì quyền lợi của con khi có yêu cầu một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

-Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Nợ chung: Không có.

Án phí: Án phí ly hôn hòa giải thành là 150.000 đồng, bà B.T.L.A nộp, nhưng được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000802 ngày 08/03/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh. bà A đã nộp đủ tiền án phí và được nhận lại 150.000 đồng tạm ứng án phí theo quy định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND Q. Bình Thạnh;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ, VP (10, TK.ngoan).

**THẨM PHÁN**

**(đã ký tên và đóng dấu)**

**Nguyễn Viết Xuân**